

BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

Ban biên tập

Người thực hiện : Ths. Nguyễn Ngọc Yến

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung : PGS, TS. Phạm Thị Giang Thu

Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm

GIỚI HẠN, TỶ LỆ BẢO ĐẢM AN TOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

Với mục đích tạo nên cơ sở pháp lý thực hiện thành công mục tiêu, giải pháp tái cơ cấu, xử lý nợ xấu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đồng thời tạo nên những chuẩn mực về quản trị, an toàn hoạt động ngân hàng mới phù hợp hơn với thông lệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát hệ thống ngân hàng trong giai đoạn phát triển mới, thời gian qua, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã ban hành, sửa đổi những văn bản quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài.



Nguồn ảnh: Internet

Trong số này:

- | | |
|---|---|
| 1. Giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1 |
| 2. Cùm tin vẫn | 9 |

Theo đó, nội dung này hiện nay đang được điều chỉnh tại Thông tư số 36/2014/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ngày 20/11/2014, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 36/2014/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ngày 27/5/2016.



Nguồn ảnh: Internet

Một số nội dung cơ bản về giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân

hàng nước ngoài được quy định trong các Thông tư như sau:

1. Giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp



Nguồn ảnh: Internet

- Giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là giá trị còn lại của vốn điều lệ, vốn được cấp.

- Nguyên tắc xác định giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp

TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tính giá trị còn lại của vốn điều lệ, vốn được cấp khi:



Nguồn ảnh: Internet

- Trích lập đầy đủ dự phòng rủi ro theo quy định của pháp luật;

- Tính đầy đủ các khoản thu nhập và chi phí theo quy định của pháp luật để xác định kết quả kinh doanh.

- Cách tính giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp

Giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp được xác định bằng vốn điều lệ thực góp, vốn được cấp, cộng (trừ) lợi nhuận lũy kế chưa phân phối (lỗ lũy kế chưa xử lý), các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng ban điều hành).



Nguồn ảnh: Internet

- Xử lý khi giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp giảm thấp hơn mức vốn pháp định

Lúc này, TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải:

- Xây dựng và tự triển khai thực hiện phương án xử lý để đảm bảo giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp tối thiểu bằng mức vốn pháp định;

- Trong thời gian tối đa 30 ngày khi giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp

giảm thấp hơn mức vốn pháp định, phải có văn bản báo cáo phương án xử lý và cam kết thực hiện phương án cho Ngân hàng Nhà nước, trong đó tối thiểu phải có các nội dung:



Nguồn ảnh: Internet

- ✓ Giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp theo quy định của pháp luật;
- ✓ Nguyên nhân giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp giảm thấp hơn mức vốn pháp định;
- ✓ Các biện pháp bảo đảm giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp không thấp hơn mức vốn pháp định và duy trì các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động;

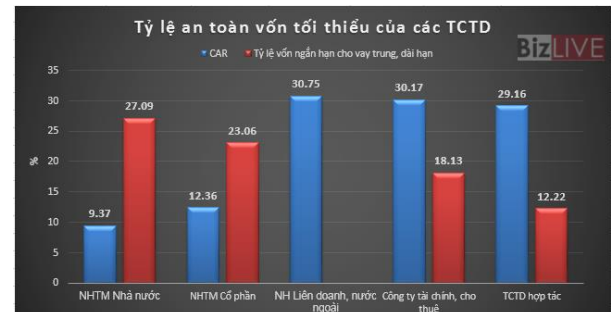


Nguồn ảnh: Internet

- Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp xử lý theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

2. Vốn tự có và tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu

- Vốn tự có bao gồm tổng Vốn cấp 1 và Vốn cấp 2 trừ đi các khoản giảm trừ quy định tại Phụ lục 1 Thông tư 36/2014/TT-NHNN.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu phản ánh mức đủ vốn của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên cơ sở giá trị vốn tự có và mức độ rủi ro trong hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.



Nguồn ảnh: Internet

- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của TCTD gồm:

- ✓ Tỷ lệ an toàn với tối thiểu riêng lẻ: Từng TCTD phải duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu riêng lẻ 9%
- ✓ Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp nhất: TCTD có công ty con, ngoài việc duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu riêng lẻ phải đồng thời duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp nhất 9%.

- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 9%.

3. Giới hạn, hạn chế cấp tín dụng

- Trường hợp không được cấp tín dụng



Nguồn ảnh: Internet

- TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được cấp tín dụng với những đối tượng quy định tại Điều 126 Luật các tổ chức tín dụng;

- TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được cấp tín dụng cho khách hàng để đầu tư, kinh doanh trái phiếu chưa niêm yết của doanh nghiệp.

- Hạn chế cấp tín dụng



Nguồn ảnh: Internet

- TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được cấp tín dụng không

có bảo đảm, cấp tín dụng với điều kiện ưu đãi cho các đối tượng sau:

- ✓ Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên đang kiểm toán tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thanh tra viên đang thanh tra tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- ✓ Kế toán trưởng của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- ✓ Cổ đông lớn, cổ đông sáng lập;
- ✓ Doanh nghiệp có một trong những đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 126 Luật các tổ chức tín dụng sở hữu trên 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó;
- ✓ Người thẩm định, xét duyệt cấp tín dụng;



Nguồn ảnh: Internet

Tổng mức dư nợ cấp tín dụng với những đối tượng trên không được vượt quá 5% vốn tự có của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- ✓ Các công ty con, công ty liên kết của TCTD hoặc doanh nghiệp mà TCTD nắm quyền kiểm soát

Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một đối tượng trên không được vượt quá 10% vốn tự có của TCTD, đối với tất cả các đối tượng trên không được vượt quá 20% vốn tự có của TCTD.

- Việc cấp tín dụng với những đối tượng trên phải được Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc thông qua và công khai trong TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Giới hạn cấp tín dụng

- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng không được vượt quá 15% vốn tự có của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng và người có liên quan không được vượt quá 25% vốn tự có của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;



Nguồn ảnh: Internet

- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng không được vượt quá 25% vốn tự có của TCTD phi ngân hàng; tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng và người có liên quan không được vượt quá 50% vốn tự có của TCTD phi ngân hàng.

Bạn đọc tham khảo thêm thông tin tại Website của Bộ môn Luật Tài chính ngân hàng – Trường Đại học Luật Hà Nội: <https://sites.google.com/site/bomonluattaichinhnganhanghlu/>

4. Tỷ lệ về khả năng chi trả

- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản: TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải duy trì tỷ lệ dự trữ thanh khoản tối thiểu như sau:



Nguồn ảnh: Internet

- Ngân hàng thương mại: 10%;
- Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 10%;
- TCTD phi ngân hàng: 1%;
- Ngân hàng hợp tác xã: 10%.



Nguồn ảnh: Internet

- Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày: Trường hợp TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài xác định ròng tiền ra ròng đối với đồng Việt Nam/ ngoại tệ trong 30 ngày tiêu theo là dương, TCTD, chi nhánh ngân hàng

nước ngoài phải duy trì tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày tối thiểu như sau:

- Đối với đồng Việt Nam:

- ✓ Ngân hàng thương mại: 50%;
- ✓ Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 50%;
- ✓ TCTD phi ngân hàng: 20%;
- ✓ Ngân hàng hợp tác xã: 50%.

- Đối với ngoại tệ:



Nguồn ảnh: Internet

- ✓ Ngân hàng thương mại: 10%;
- ✓ Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 5%;
- ✓ TCTD phi ngân hàng: 5%;
- ✓ Ngân hàng hợp tác xã: 5%.

5. Tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn



Nguồn ảnh: Internet

- TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung hạn và dài hạn theo tỷ lệ tối đa với lộ trình như sau:

- Từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017:

- ✓ Ngân hàng thương mại: 50%;
- ✓ Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 50%;
- ✓ TCTD phi ngân hàng: 90%;
- ✓ Ngân hàng hợp tác xã: 50%.

- Từ ngày 01/01/2018:

- ✓ Ngân hàng thương mại: 40%;
- ✓ Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 40%;
- ✓ TCTD phi ngân hàng: 80%;
- ✓ Ngân hàng hợp tác xã: 40%.



Nguồn ảnh: Internet

- TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ so với nguồn vốn ngắn hạn bình quân của tháng liền kề trước đó theo tỷ lệ tối đa như sau:

- ✓ Ngân hàng thương mại nhà nước: 25%;

- ✓ Ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài: 35%;
- ✓ Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 35%;
- ✓ TCTD phi ngân hàng: 5%;
- ✓ Ngân hàng hợp tác xã: 35%.

6. Giới hạn góp vốn, mua cổ phần

- Giới hạn góp vốn, mua cổ phần của ngân hàng thương mại



Nguồn ảnh: Internet

- Mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại và các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại đó vào một doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán... không được vượt quá 11% vốn điều lệ của doanh nghiệp nhận vốn góp.

- Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại vào các doanh nghiệp, bao gồm cả mức vốn cấp, vốn góp vào các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại đó không được vượt quá 40% vốn điều

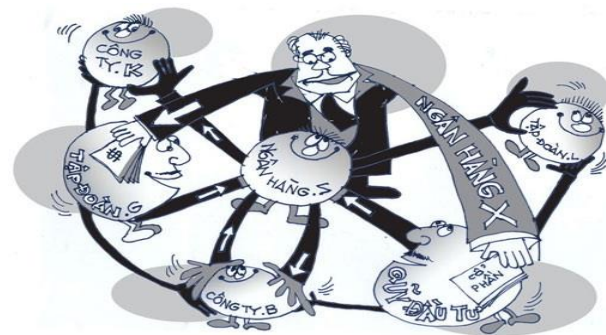
lệ và quỹ dự trữ của ngân hàng thương mại.



Nguồn ảnh: Internet

- Góp vốn, mua cổ phần giữa các công ty con, công ty liên kết, công ty kiểm soát của ngân hàng thương mại, công ty tài chính

- Công ty con, công ty liên kết của cùng một ngân hàng thương mại, của cùng một công ty tài chính không được góp vốn, mua cổ phần của nhau.



Nguồn ảnh: Internet

- Ngân hàng thương mại không được góp vốn, mua cổ phần của công ty con, công ty liên kết của công ty kiểm soát ngân hàng.

- Công ty tài chính không được góp vốn, mua cổ phần của công ty con,

công ty liên kết của công ty kiểm soát công ty tài chính.



Nguồn ảnh: Internet

- Công ty con, công ty liên kết của cùng một ngân hàng thương mại, của cùng một công ty tài chính không được góp vốn, mua cổ phần của chính ngân hàng thương mại, công ty tài chính đó.

- Ngân hàng thương mại, công ty tài chính là công ty con, công ty liên kết của công ty kiểm soát không được góp vốn, mua cổ phần của công ty kiểm soát đó.

7. Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi

- TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (trừ công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính) phải duy trì tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi như sau:

- Ngân hàng thương mại nhà nước: 90%;

- Ngân hàng hợp tác xã: 80%;

- Ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài: 80%;

- Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 90%



Nguồn ảnh: Internet

- Ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không phải thực hiện tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi như trên nếu vốn điều lệ, vốn được cấp còn lại sau khi đầu tư, mua sắm tài sản cố định và góp vốn, mua cổ phần lớn hơn dư nợ cho vay.

CỤM TIN VĂN

Phí cấp Giấy chứng nhận hành nghề kế toán, kiểm toán

Đây là nội dung mới được ghi nhận tại Thông tư số 271/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán.



Nguồn ảnh: Internet

Theo đó, mức thu phí được xác định như sau:

- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán: cấp lần đầu: 4.000.000 đồng/lần thẩm định; cấp điều chỉnh, cấp lại: 2.000.000 đồng/lần thẩm định.
- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, kiểm toán: cấp lần đầu: 1.200.000 đồng/lần thẩm định; cấp điều chỉnh, cấp lại: 800.000 đồng/lần thẩm định.

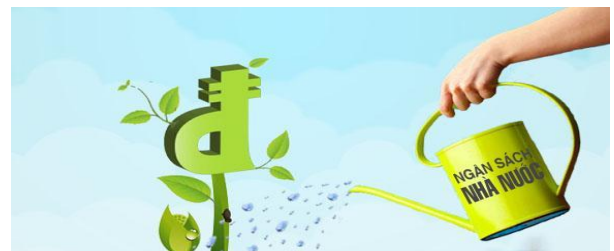
Ngoài ra, Thông tư cũng quy định, không thu phí đối với trường hợp cấp lại giấy chứng nhận do rách, hỏng, mất.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày **01/01/2017**.

Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Ngày 13/12/2016, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 2431/QĐ-TTg ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam.

Theo đó, Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí cho dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ lĩnh vực ngân hàng – tài chính theo cơ chế đặt hàng của NHNN.



Nguồn ảnh: Internet

Ngoài ra, Nhà nước hỗ trợ một phần chi phí theo lộ trình tính giá dịch vụ công đối với:

- Dịch vụ đào tạo dài hạn nguồn nhân lực cho xã hội về kinh tế, tiền tệ, ngân hàng;

- Nhóm dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về tiền tệ, ngân hàng cho công chức, viên chức thuộc NHNN;

- Nhóm dịch vụ xuất bản về báo, tạp chí phục vụ thông tin, tuyên truyền trong lĩnh vực ngân hàng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
